

ĐƠN XIN CHỨNG NHẬN CẦN HỖ TRỢ

<Dành cho chứng nhận cần hỗ trợ giáo dục và chăm sóc trẻ thuộc nhóm 2 và nhóm 3>

(Địa chỉ gửi đến) Thị trường Thành phố Sapporo

Các mục cần đồng ý khi đăng ký	Ngày đăng ký: Ngày _____ tháng _____ năm _____
(1) Căn cứ theo quy định tại Điều 16 của Luật hỗ trợ và nuôi dạy trẻ, thành phố có thể yêu cầu Cơ quan hành chính nhà nước và địa phương xem xét các tài liệu hoặc cung cấp tài liệu cần thiết, khi xét duyệt chứng nhận cần hỗ trợ giáo dục và chăm sóc trẻ em, và xác nhận tình hình chứng nhận thuế cư trú, thuế cư dân cấp thành phố, thị trấn, làng xã của người đăng ký và thành viên trong gia đình đang sống cùng, v.v... (2) Xuất trình cho các nhà trẻ về mức phí người dùng phải chi trả được quyết định dựa trên thông tin ở mục trên. Ngoài ra, trong những mục được đề cập ở đây, có thể cần phải cung cấp cho nhà trẻ các thông tin được cho là cần thiết trong việc điều chỉnh sử dụng hoặc quản lý nhà trẻ. (3) Trường hợp có quá nhiều đơn đăng ký cần hỗ trợ, thành phố sẽ cân nhắc thời gian hơn để xét duyệt, v.v..., vì vậy, căn cứ theo quy định tại Khoản 6 Điều 20 và Khoản 5 Điều 30-5 của Luật hỗ trợ và nuôi dạy trẻ, thành phố có thể trì hoãn việc thông báo kết quả xét duyệt, v.v... tối đa đến trước ngày bắt đầu sử dụng, bắt kể ngày đăng ký là ngày nào. (4) Trường hợp nội dung đăng ký khác với thực tế, thành phố có thể hủy bỏ chứng nhận cần hỗ trợ đã đăng ký. (5) Việc nắm bắt sự phát triển của trẻ là điều không thể thiếu trong công việc chăm sóc trẻ, do đó, người phụ trách của thành phố sẽ xem xét thông tin của các cơ sở y tế, cơ sở giữ trẻ, cơ sở điều trị y tế và các cơ quan liên quan như kết quả khám sức khỏe trẻ sơ sinh, tư vấn sức khỏe và thăm hỏi gia đình, v.v... . Ngoài ra, thành phố có thể sẽ chia sẻ thông tin với các bác sĩ điều trị chính, cơ sở giữ trẻ, cơ sở điều trị y tế và trung tâm chăm sóc sức khỏe ở các quận, v.v...	

Sau khi đồng ý với các mục nêu trên, tôi làm đơn xin chứng nhận cần hỗ trợ theo Luật hỗ trợ và nuôi dạy trẻ như sau.

Lý do muốn được chứng nhận (Các mục cần điền)	☐ Để đăng ký nhập học vào nhà giữ trẻ được công nhận, v.v...	☐ Do (dự kiến) sử dụng cơ sở dịch vụ giữ trẻ mô hình doanh nghiệp điều hành [Tên cơ sở: _____] [Ngày mong muốn bắt đầu được chứng nhận: Ngày _____ tháng _____ năm _____] * Không thể chứng nhận từ ngày trước ngày nộp đơn đăng ký
Các mục cần điền trong đơn đăng ký này	Mục 1~Mục 4	Mục 1~Mục 3

Mục 1 Về trẻ em đăng ký(*bắt buộc)

Furigana		Ngày tháng năm sinh	Ngày tháng năm
Họ tên		Đã kiểm tra sức khỏe	4 tháng • 10 tháng • 1 tuổi rưỡi • 3 tuổi • 5 tuổi
Có hạng mục nào được chỉ định khi khám sức khỏe không	☐ Không ☐ Có (Nội dung: _____)		
Có sổ tay liên quan đến khuyết tật không	☐ Không ☐ Có (Nội dung: _____)		
Có sử dụng chế độ hỗ trợ khuyết tật ngoại trú không	☐ Không ☐ Có (Nội dung: _____)		
Bệnh hiện đang được điều trị	☐ Không ☐ Có (Nội dung: _____)		
Trẻ có bị dị ứng (kiêng cử ăn uống) không	☐ Không ☐ Có (Nội dung: _____)		
Tình hình giữ trẻ hiện tại	☐ Trường mẫu giáo ☐ Chăm sóc trẻ tạm thời ☐ Nơi giữ trẻ chưa được công nhận (Nếu là một trong các trường hợp nêu trên, tên cơ sở: _____) ☐ Nhà riêng ☐ Người thân, người quen ☐ Đồng nghiệp tại nơi làm việc ☐ Khác (_____)		
Mong muốn về thời gian gửi trẻ	Về nguyên tắc, thời gian gửi trẻ (số giờ có thể sử dụng dịch vụ chăm sóc trẻ trong 1 ngày) được quy định theo tình hình công việc, v.v... của người giám hộ. Nếu được lựa chọn, bạn mong muốn lựa chọn loại nào? ☐ Thời gian tiêu chuẩn: 11 tiếng (7 giờ ~ 18 giờ) ☐ Thời gian ngắn: 8 tiếng (Khung thời gian sẽ khác nhau tùy thuộc vào cơ sở)		

Mục 2 Về người giám hộ(*bắt buộc)

Người giám hộ 1 (người đăng ký)		Người giám hộ 2 (☐ Sống chung ☐ Sống riêng với người giám hộ 1)	
Mối quan hệ với trẻ được đăng ký	☐ Cha ☐ Mẹ ☐ Khác(_____)	Mối quan hệ với trẻ được đăng ký	☐ Cha ☐ Mẹ ☐ Khác(_____)
Furigana		Furigana	
Họ tên		Họ tên	
Ngày tháng năm sinh	Showa/Heisei Ngày tháng năm	Ngày tháng năm sinh	Showa/Heisei Ngày tháng năm
Nơi đăng ký cư trú (Tính đến ngày 1/1/2025)	☐ Thành phố Sapporo ☐ Ngoài thành phố Sapporo (tên thành phố, thị trấn, làng xã: _____)	Nơi đăng ký cư trú (Tính đến ngày 1/1/2025)	☐ Thành phố Sapporo ☐ Ngoài thành phố Sapporo (tên thành phố, thị trấn, làng xã: _____)
Thông tin liên hệ	— —	Thông tin liên hệ	— —
Có sổ tay liên quan đến khuyết tật không?	☐ Không ☐ Có	Có sổ tay liên quan đến khuyết tật không?	☐ Không ☐ Có

Nhu cầu giữ trẻ (đính kèm giấy tờ chứng minh nhu cầu giữ trẻ)		Nhu cầu giữ trẻ (đính kèm giấy tờ chứng minh nhu cầu giữ trẻ)	
☐ Làm việc * (☐ Từ 120 giờ trở lên/tháng, ☐ Từ 64 giờ đến dưới 120 giờ/tháng) ☐ Học tập * (☐ Từ 120 giờ trở lên/tháng, ☐ Từ 64 giờ trở lên đến dưới 120 giờ/tháng) * Thời gian làm việc (học tập) bao gồm thời gian nghỉ ngơi, không bao gồm thời gian đi lại để làm việc (đi lại để học tập) ☐ Chăm sóc - Điều dưỡng (☐ Từ 120 giờ trở lên/tháng ☐ Từ 64 giờ đến dưới 120 giờ/tháng) ☐ Bị bệnh - Khuyết tật ☐ Tìm việc làm ☐ Mang thai - Sinh con ☐ Khác ()		☐ Làm việc * (☐ Từ 120 giờ trở lên/tháng, ☐ Từ 64 giờ đến dưới 120 giờ/tháng) ☐ Học tập * (☐ Từ 120 giờ trở lên/tháng, ☐ Từ 64 giờ trở lên đến dưới 120 giờ/tháng) * Thời gian làm việc (học tập) bao gồm thời gian nghỉ ngơi, không bao gồm thời gian đi lại để làm việc (đi lại để học tập) ☐ Chăm sóc - Điều dưỡng (☐ Từ 120 giờ trở lên/tháng ☐ Từ 64 giờ đến dưới 120 giờ/tháng) ☐ Bị bệnh - Khuyết tật ☐ Tìm việc làm ☐ Mang thai - Sinh con ☐ Khác ()	
Tên nơi làm việc/học tập		Tên nơi làm việc/học tập	
Địa chỉ hiện tại		〒 -	
Địa chỉ nơi sống riêng (điền vào trong trường hợp người giám hộ 2 sống riêng do đi làm xa gia đình, v.v...)		〒 -	
Dự định sinh con	☐	Ngày dự sinh (Ngày dự sinh: Ngày tháng năm) Sau khi sinh ☐ Nghỉ làm chăm con (Đến tháng năm)	
	* Trường hợp có dự định sinh con, vui lòng đính kèm bản sao Sổ tay mẹ và bé (trang bìa và trang có ghi ngày dự sinh).		☐ Chỉ nghỉ thai sản ☐ Khác ()

Mục 3 Về thành viên gia đình và tình trạng hộ gia đình không được đề cập trong mục 2 (*Bắt buộc)

Đối với trẻ được đăng ký đề cập ở mục 1, thành viên hộ gia đình không phải là người giám hộ (anh chị em của trẻ được đăng ký, ông bà sống cùng, v.v...) được đề cập ở mục 2, vui lòng điền vào là thành viên gia đình sống cùng ngay cả trong trường hợp là người ngoài hộ gia đình trên đăng ký cư trú. Vui lòng điền vào các thành viên gia đình đang sinh hoạt với nhau như anh chị em đang đi học, v.v... đối với gia đình sống riêng.

	Furigana Họ tên	Mối quan hệ với trẻ được đăng ký	Ngày tháng năm sinh	Tên nơi làm việc, tên trường học (năm học) Tên trường mẫu giáo đang theo học, có khuyết tật hay không, v.v...
Các thành viên gia đình sống cùng			Taisho - Showa - Heisei - Reiwa Ngày tháng năm	<u>Nơi làm việc, nơi đang theo học (trường mẫu giáo), v.v...</u> ☐ Hiện đang sử dụng nhà trẻ hoặc trường mẫu giáo ☐ Có sổ tay liên quan đến khuyết tật
			Taisho - Showa - Heisei - Reiwa Ngày tháng năm	<u>Nơi làm việc, nơi đang theo học (trường mẫu giáo), v.v...</u> ☐ Hiện đang sử dụng nhà trẻ hoặc trường mẫu giáo ☐ Có sổ tay liên quan đến khuyết tật
			Taisho - Showa - Heisei - Reiwa Ngày tháng năm	<u>Nơi làm việc, nơi đang theo học (trường mẫu giáo), v.v...</u> ☐ Hiện đang sử dụng nhà trẻ hoặc trường mẫu giáo ☐ Có sổ tay liên quan đến khuyết tật
			Taisho - Showa - Heisei - Reiwa Ngày tháng năm	<u>Nơi làm việc, nơi đang theo học (trường mẫu giáo), v.v...</u> ☐ Hiện đang sử dụng nhà trẻ hoặc trường mẫu giáo ☐ Có sổ tay liên quan đến khuyết tật
Gia đình sống riêng			Taisho - Showa - Heisei - Reiwa Ngày tháng năm	<u>Địa chỉ sống riêng, nơi làm việc, nơi đang theo học (trường mẫu giáo), v.v...</u> ☐ Hiện đang sử dụng nhà trẻ hoặc trường mẫu giáo ☐ Có sổ tay liên quan đến khuyết tật
Tình hình của các hộ gia đình khác	[Bắt buộc lựa chọn] * Không ảnh hưởng đến quá trình tuyển chọn Về việc đưa đón trẻ đến nhà trẻ, v.v... bằng xe ô tô gia đình		☐ Có thể đưa đón	
			☐ Không thể đưa đón	
	☐	Đang nhận trợ cấp hỗ trợ sinh hoạt hoặc trợ cấp hỗ trợ cho người Nhật trở về từ Trung Quốc, v.v... (Thời gian bắt đầu nhận trợ cấp: từ tháng năm)		
	☐	Là hộ gia đình đơn thân (thời gian: từ tháng năm /nhận trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em: ☐ Có ☐ Không)		
	☐	Có thành viên gia đình bị khuyết tật (☐ Nhận trợ cấp đặc biệt nuôi dưỡng trẻ em ☐ Nhận trợ cấp khuyết tật)		

Mục 4 Về trường muốn nhập học và thời gian mong muốn sử dụng (* Chỉ áp dụng khi đăng ký vào nhà trẻ được công nhận, v.v...)

Trường muốn nhập học (ngoại trừ trường mẫu giáo)	Tên cơ sở (chi nhánh) muốn nhập học		Lý do	Tình hình tham quan Ngày tham quan (dự kiến)
	Nguyễn vọng 1	(Địa chỉ: Quận)		Rồi - Chưa (...../.....)
	Nguyễn vọng 2	(Địa chỉ: Quận)		Rồi - Chưa (...../.....)
	Nguyễn vọng 3	(Địa chỉ: Quận)		Rồi - Chưa (...../.....)
	Nguyễn vọng 4	(Địa chỉ: Quận)		Rồi - Chưa (...../.....)
	Nguyễn vọng 5	(Địa chỉ: Quận)		Rồi - Chưa (...../.....)
Thời gian mong muốn sử dụng		Từ ngày tháng năm (☐ Đến trước khi vào học ☐ Đến ngày tháng năm)		
Tình hình đăng ký vào trường mẫu giáo		☐ Đang đăng ký (Tên cơ sở :) * Trường hợp đang đăng ký (☐ Ưu tiên nhập học vào nhà trẻ ☐ Ưu tiên nhập học vào trường mẫu giáo)		
Mong muốn nhập học cùng với anh chị em ☐ Có ☐ Không		① Trường hợp được chia thành chế độ chờ và nhập học ☐ Tất cả đều ở chế độ chờ ☐ Ít nhất có một trẻ nhập học ② Trường hợp nhập học vào cơ sở riêng biệt ☐ Tất cả đều ở chế độ chờ ☐ Nhập học ở cơ sở khác →Trường hợp chọn "Nhập học ở cơ sở khác": ☐ Ưu tiên cùng cơ sở ☐ Ưu tiên theo thứ tự nguyện vọng		